

PHÒNG CHỐNG BỆNH ĐẠI

Thời gian gần đây, trên địa bàn tỉnh Bến Tre liên tiếp xảy ra nhiều trường hợp người dân bị chó, mèo cắn trong đó có hai trường hợp đã tử vong do bệnh dại. mới đây nhất là trường hợp tử vong của một bệnh nhân nam tại xã Giao Thạnh huyện Thạnh Phú. Đây là một bệnh vô cùng nguy hiểm xảy ra ở cả người và cả trên nhiều loại động vật có vú khác. Hiện chưa có thuốc điều trị đặc hiệu, nên khi đã lên cơn dại thì tử vong gần như 100%. Bệnh dại nguy hiểm nhưng hoàn toàn có thể phòng tránh được. Mỗi chúng ta cần có thái độ chủ động tích cực hơn trong việc phòng chống bệnh Dại. Hiểu đúng về bệnh Dại cùng với thực hành các phương pháp phòng ngừa là cách phòng tránh bệnh hiệu quả nhất.

I. Bệnh Dại là gì?

Bệnh dại là bệnh viêm não tủy cấp tính do vi rút Dại gây ra. Bệnh lây truyền chủ yếu qua vết cắn hoặc vết cào, liếm của động vật, người bị dại, lên trên da bị tổn thương. Thời gian phát bệnh ở người thông thường là từ 1 - 3 tháng sau khi nhiễm bệnh, hiếm khi có trường hợp thời gian phát bệnh ngắn dưới 9 ngày hoặc dài tới một vài năm. Thời kỳ lây truyền ở chó nhà là từ 3-7 ngày (tối đa là 10 ngày) trước khi chó có triệu chứng dại và trong suốt thời kỳ phát bệnh. Ở người, vi rút đào thải qua các chất tiết (nước bọt, nước mắt, nước tiểu ...) của người bệnh. Tuy nhiên, khả năng lây truyền từ người sang người là hiếm gặp.

Bệnh dại có 2 thể là thể điên cuồng và thể dại câm (bại liệt) đôi khi chó có cả 2 thể xen kẽ nhau, thời gian đầu có biểu hiện điên cuồng, bị kích động rồi sau đó chuyển sang dạng bị ức chế và bại liệt.

II. Chẩn đoán bệnh Dại và cách xử trí

Chẩn đoán bệnh dại trên người chủ yếu dựa vào các triệu chứng đặc trưng của bệnh và tiền sử tiếp xúc với vi rút dại. Giai đoạn đầu bệnh nhân mắc bệnh dại có cảm giác sợ hãi, sốt, mệt mỏi, đau đầu, khó chịu, cảm giác đau và tê vết thương nơi con vật cào/cắn. Sau đó bệnh nhân có biểu hiện mất ngủ, tăng cảm giác kích thích như: sợ ánh sáng, sợ tiếng động, sợ gió kèm theo tăng tiết nước bọt, vã mồ hôi, đôi khi có hiện tượng xuất tinh tự nhiên (đối với nam). Bệnh thường kéo dài 2 đến 6 ngày và chết do liệt cơ hô hấp.

Có thể chẩn đoán xác định bệnh dại bằng các kỹ thuật xét nghiệm. Tuy nhiên, trên thực tế do không có xét nghiệm nào có thể xác định được mắc bệnh dại hay không ngay sau khi bị cắn. Thường thì chỉ khi người bệnh bị lên cơn dại mới cho kết quả xét nghiệm dương tính. Cùng với tính nguy hiểm chết người của bệnh dại, nên khi bị động vật nghi dại cắn, người bệnh phải được giám sát và điều trị dự phòng khẩn cấp mà không chờ chẩn đoán xác định bệnh dại bằng xét nghiệm.

Điều trị dự phòng nên được tiến hành càng sớm càng tốt sau khi bị động vật nghi Dại cào, cắn... bao gồm: rửa vết thương, tiêm vắc xin phòng dại và sử dụng huyết thanh kháng dại nếu có chỉ định.

* Rửa vết thương

- Xối rửa kỹ tất cả các vết cắn/cào trong 15 phút với nước và xà phòng, hoặc nước sạch, sau đó sát khuẩn bằng cồn 45⁰-70⁰ hoặc cồn i ốt để làm giảm thiểu lượng vi rút đại tại vết cắn. Có thể sử dụng các chất khử trùng thông thường như rượu, cồn, xà phòng các loại, dầu gội, dầu tắm để rửa vết thương ngay sau khi bị cắn.

- Không làm dập nát thêm vết thương hoặc làm tổn thương rộng hơn,

- Tùy trường hợp cụ thể có thể sử dụng kháng sinh và tiêm phòng uốn ván.

Tuyệt đối không được xử lý vết thương bằng các biện pháp dân gian như lấy nọc...

Tiêm vắc xin đại ngay, hoặc cả tiêm vắc-xin và huyết thanh kháng đại để điều trị dự phòng tùy theo tình trạng của súc vật và tình trạng của vết cắn

Hiện nay, các vắc xin thế hệ mới rất an toàn và có hiệu quả cao, hầu như không gây ra tác dụng phụ cho người sử dụng, kể cả đối với phụ nữ có thai hay cho con bú.

Theo dõi con vật nghi đại trong 10 ngày, báo cho cán bộ tiêm phòng biết để điều chỉnh liều lượng vắc-xin và huyết thanh kháng đại.

* Phác đồ tiêm phòng đại

Đối với dự phòng trước nhiễm bệnh:

Lịch tiêm 3 mũi vào các ngày 0, 7, 21 (0 là ngày tiêm đầu tiên)

Đối với dự phòng sau nhiễm bệnh:

Lịch tiêm của vắc xin phòng đại tiêm 5 mũi vào các ngày 0, 3, 7, 14, 28 (0 là ngày tiêm đầu tiên).

Khi đi tiêm phòng chúng ta phải tiêm đủ số mũi, đúng khoảng cách giữa các mũi tiêm theo chỉ định của bác sĩ đối với từng loại vaccin đại và phác đồ tiêm. Trong thời gian tiêm không nên làm việc quá sức, không uống rượu và dùng các chất kích thích. Không dùng các thuốc có dạng corticoid, các thuốc làm giảm miễn dịch... trong và sau khi tiêm phòng đại 6 tháng.

* Biện pháp phòng bệnh

- Tiêu hủy con vật mắc bệnh đại.

- Cách ly con vật nghi bệnh đại.

- Vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường nơi con vật bị đại sống.

- Tất cả chó mèo phải được nuôi nhốt và phải tiêm phòng bệnh đại.

- Những người bị chó mèo cắn, cào, liếm phải được điều trị dự phòng.

PHÊ DUYỆT BGD TTYT



Lê Minh Hải

CB. CT TT-GDSK BIÊN SOẠN

Phan Hồng Vũ